

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

1. So sánh (Xem lại kiến thức trọng tâm ở Tuần 1)

2. Dấu chấm

- Dùng để kết thúc câu kể.

Ví dụ: Em là học sinh lớp 3A.

B. BÀI TẬP

I. Đọc hiểu

Về thăm bà

Thanh bước lên thềm, nhìn vào trong nhà. Sự yên lặng làm Thanh mãi mới cất được tiếng gọi khẽ:

- Bà ơi!

Thanh bước xuống giàn thiên lí. Có tiếng người đi, rồi bà, mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

- Cháu đã về đây ư?

Bà ngừng nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu, âu yếm và mến thương.

- Đi vào trong nhà kéo nắng, cháu!

Thanh đi, người thẳng, mạnh, cạnh bà lưng đã còng. Tuy vậy, Thanh cảm thấy chính bà che chở cho mình như những ngày còn nhỏ.

Bà nhìn cháu, giục:

- Cháu rửa mặt rồi đi nghỉ đi!

Lần nào trở về với bà, Thanh cũng thấy thanh thản và bình yên như thế. Căn nhà, thửa vườn này như một nơi mát mẻ và hiền lành. Ở đây, bà lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi để mến yêu Thanh.

(Theo Thạch Lam)

Dựa vào nội dung bài đọc trên, chọn vào chữ cái **đặt** trước câu trả lời đúng nhất

hoặc làm theo yêu cầu của mỗi câu hỏi.

Câu 1. Hình dáng của người bà được tả qua các chi tiết nào?

- A. Mái tóc bạc phơ, đôi mắt hiền từ, mến yêu Thanh.
- B. Mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc đi vào, lưng đã còng.
- C. Đôi mắt hiền từ, lưng đã còng.

D. Mái tóc bạc phơ, đôi mắt hiền từ, lưng đã còng.

Câu 2. Chi tiết nào dưới đây thể hiện tình cảm của bà với cháu.

A. Nhìn cháu bằng ánh mắt âu yếm, mến thương.

B. Nhìn cháu bằng ánh mắt âu yếm, mến thương, che chở cho cháu.

C. Nhìn cháu bằng ánh mắt âu yếm, mến thương, giục cháu vào nhà cho khỏi nắng, giục cháu đi rửa mặt rồi nghỉ ngơi.

D. Bà ngừng nhai trầu.

Câu 3. Vì sao Thanh cảm thấy chính bà đang che chở cho mình?

A. Vì Thanh sống với bà từ nhỏ, luôn yêu mến, tin cậy bà và được bà săn sóc, yêu thương.

B. Vì Thanh là khách của bà, được bà chăm sóc, yêu thương.

C. Vì Thanh luôn yêu mến, tin cậy bà.

D. Vì bà đã già, người già che chở cho người trẻ.

Câu 4. Dòng nào dưới đây nêu đúng và đủ ý chính của bài văn?

A. Mỗi khi được nghỉ, chúng ta nên về quê.

B. Cái nóng ngày hè vô cùng độc hại khiến nhiều người khó chịu.

C. Tâm trạng bình yên, thanh thản của Thanh mỗi khi về thăm bà và tình yêu thương, sự chăm sóc ân cần của bà đối với cháu.

D. Tâm trạng bình yên, thanh thản của Thanh mỗi khi về thăm bà, lòng biết ơn với người bà yêu quý và tình yêu thương, sự chăm sóc ân cần của bà đối với cháu.

Câu 5. Trong bài đọc, có mấy câu văn có hình ảnh so sánh?

A. Bài đọc có 3 câu văn có hình ảnh so sánh.

B. Bài đọc có 2 câu văn có hình ảnh so sánh.

C. Bài đọc có 1 câu văn có hình ảnh so sánh.

D. Bài đọc không có câu văn có hình ảnh so sánh.

II. Luyện tập

Bài 1. Điền vào chỗ trống:

a) *ăc* hoặc *oăc*

dao s[][][]

lạ h[][][]

dấu ng[][][] kếp

mùi hăng h[][][]

b) *tr* hoặc *ch*

che [][][] ở

[][][] ở trui

cách [][][] ở

[][][] ở vơ

Bài 2. Chép lại đoạn văn dưới đây sau khi đặt 3 dấu chấm vào chỗ thích hợp và viết hoa những chữ đầu câu:

Đêm mùa đông, trời mưa phùn gió lạnh thổi ào ào ngoài cửa sổ nằm trong nhà. Hông lắng nghe tiếng mưa rơi em chỉ thương đàn gà phải co ro trong giá rét mùa đông

Bài 3. Chọn dưới hình ảnh so sánh và dưới từ ngữ chỉ sự so sánh:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------|
| a) Quạt nan như lá | b) Cánh diều no gió |
| Chớp chớp lay lay | Tiếng nó chơi vui |
| Quạt nan rất mỏng | Diều là hạt cau |
| Quạt gió rất dày. | Phơi trên nong trời. |
| c) Mặt trời nằm đáy vó | d) Nắng vườn trưa mênh mông |
| Như một chiếc đĩa nhôm | Bướm bay như lời hát |
| Nhắc vó: mặt trời lọt | Con tàu đất nước |
| Đáy vó: toàn những tôm. | Đưa ta tới bến xa... |

Bài 4. Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu về gia đình em.

Gợi ý :

- Gia đình em có mấy người, đó là những ai? Mỗi người hiện đang làm gì?
- kỉ niệm nào đáng nhớ nhất của em với những người trong gia đình?
- Tình cảm của em đối với mỗi người trong gia đình ra sao?